

THÔNG BÁO
Công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của UBND thị xã Ba Đồn về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 30 thửa đất xen cư tại xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2020 của UBND thị xã Ba Đồn Về việc phê duyệt dự toán kinh phí phục vụ hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất đối 30 thửa đất xen cư tại xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để đấu giá quyền sử dụng đất đối 30 thửa đất xen cư tại xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

1.1. Tên của người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân xã Quảng Hải.

1.2. Đơn vị được ủy quyền: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn.

- Địa chỉ: Cơ sở 2 – 160 đường Chu Văn An, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

2.1 Tên tài sản, số lượng tài sản đấu giá:

- Tên tài sản: 30 thửa đất xen cư tại xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

- Địa chỉ: Xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Số lượng thửa đất: 30 thửa đất.

- Tổng diện tích 30 thửa đất: 5.609,6 m².

- Tổng giá trị 30 thửa đất: 7.915.000.000 đồng.

2.2 Chất lượng tài sản, giá khởi điểm:

- Các thửa đất đã được giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Mục đích sử dụng các thửa đất: ONT (Đất ở nông thôn).

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.
- Giá khởi điểm các thửa đất.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn quyết định, cụ thể như sau:

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đủ điều kiện tổ chức đấu giá;
- Phương án tổ chức cuộc đấu giá khả thi, hiệu quả; *(Có phương án dự thảo kèm theo)*
- Hồ sơ năng lực của đơn vị;
- Lập thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp, không vượt quá giá trị dự toán của UBND thị xã Ba Đồn phê duyệt;
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Sở Tư pháp hoặc Bộ Tư pháp cấp;
- Đơn vị tổ chức đấu giá phải đảm bảo bảo mật thông tin khách hàng và thực hiện đúng trình tự thủ tục đã được quy định.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký của các tổ chức đấu giá

4.1 Thời gian: Từ ngày 18/12/2020 đến hết ngày 28/12/2020 *(Giờ hành chính các ngày làm việc)*.

4.2 Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn;

- Địa chỉ: Cơ sở 2 – 160 đường Chu Văn An, phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Hồ sơ tham gia được niêm phong và do đại diện tổ chức đấu giá nộp trực tiếp tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn, bao gồm:

- + 01 bộ hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá;
- + 03 báo cáo kết quả đấu giá QSD đất gần nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;
- + 01 dự thảo Phương án đấu giá;
- + 01 bản dự thảo Quy chế phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn;
- + 01 Dự toán thù lao dịch vụ đấu giá.

Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Ba Đồn thông báo đến các tổ chức đấu giá tài sản chuyên nghiệp biết, có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký để Tổ tư vấn lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản xem xét và trình UBND thị xã Ba Đồn Quyết định lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản thực hiện đấu giá quyền sử dụng đối với 30 thửa đất xen cư tại xã Quảng Hải, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình;

Thông báo này được đăng trên Trang thông tin điện tử của UBND thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình và Cổng thông tin quốc gia về đấu giá tài sản./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND thị xã (để b/c);
- Phòng TC-KH thị xã;
- Phòng TN&MT thị xã;
- Sở Tư pháp tỉnh (để đăng tải);
- VP HĐND&UBND thị xã (để đăng tải);
- Lưu: VT.

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đình Nguyên Lượng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số /TB-BQLDA ngày tháng năm 2020
của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và PT quỹ đất thị xã Ba Đồn)

| TT | Thửa đất số | Tờ BĐ số | Mục đích SD đất | Diện tích (m ²) | Giá khởi điểm (Đồng) | Ghi chú |
|----|-------------|----------|-----------------|-----------------------------|----------------------|---------|
| 1 | 252 | 1 | ONT | 148,8 | 158.000.000 | |
| 2 | 253 | 1 | ONT | 155,2 | 165.000.000 | |
| 3 | 489 | 2 | ONT | 250,2 | 113.000.000 | |
| 4 | 255 | 1 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 5 | 158 | 3 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 6 | 159 | 3 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 7 | 160 | 3 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 8 | 161 | 3 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 9 | 162 | 3 | ONT | 200,0 | 236.000.000 | |
| 10 | 712 | 4 | ONT | 151,6 | 159.000.000 | |
| 11 | 713 | 4 | ONT | 151,6 | 158.000.000 | |
| 12 | 719 | 4 | ONT | 251,7 | 250.000.000 | |
| 13 | 1295 | 5 | ONT | 203,9 | 205.000.000 | |
| 14 | 1297 | 5 | ONT | 129,8 | 150.000.000 | |
| 15 | 1298 | 5 | ONT | 179,2 | 119.000.000 | |
| 16 | 1299 | 5 | ONT | 198,8 | 132.000.000 | |
| 17 | 1300 | 5 | ONT | 187,2 | 125.000.000 | |
| 18 | 1301 | 5 | ONT | 185,5 | 124.000.000 | |

id

| | | | | | | |
|------------------------------|------|---|-----|----------------|----------------------|--|
| 19 | 1302 | 5 | ONT | 183,7 | 122.000.000 | |
| 20 | 1603 | 6 | ONT | 166,0 | 517.000.000 | |
| 21 | 1604 | 6 | ONT | 200,0 | 558.000.000 | |
| 22 | 1605 | 6 | ONT | 200,0 | 558.000.000 | |
| 23 | 205 | 7 | ONT | 183,2 | 568.000.000 | |
| 24 | 206 | 7 | ONT | 183,9 | 570.000.000 | |
| 25 | 207 | 7 | ONT | 183,9 | 570.000.000 | |
| 26 | 208 | 7 | ONT | 183,9 | 570.000.000 | |
| 27 | 72 | 9 | ONT | 179,4 | 149.000.000 | |
| 28 | 73 | 9 | ONT | 175,6 | 146.000.000 | |
| 29 | 74 | 9 | ONT | 184,0 | 153.000.000 | |
| 30 | 75 | 9 | ONT | 192,5 | 160.000.000 | |
| Tổng số thửa: 30 thửa | | | | 5.609,6 | 7.915.000.000 | |

(Bằng chữ: Bảy tỷ chín trăm mười lăm nghìn đồng chẵn./.)

u